

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HSST

Ngày 10-11-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thào A Páo;

Bà Nguyễn Phương Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn N; tên gọi khác: Không; sinh năm 1983 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản MT, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn D (sinh năm 1959) và bà Lò Thị H (đã chết); có vợ là Lường Thị P (sinh năm 1989) và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút, ngày 24/6/2020, Tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện TC đang làm nhiệm vụ tại khu vực Tiểu khu X, thị trấn TC, huyện TC phát hiện, bắt quả tang Lường Văn N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

Một gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng (N khai là Heroine)- Nôi cất giữ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người.

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 24/6/2020 tại phòng PC 09 Công an tỉnh Sơn La, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TC đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả xác định

số bột cục màu trắng có khối lượng 0,14 gam (không phải mười bốn gam). Trích toàn bộ 0,14 gam chất bột trắng trên để giám định ký hiệu N1 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1072 ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,14 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu N1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,10 gam”.

Quá trình điều tra bị cáo Lương Văn N khai nhận: Khoảng 06 giờ, ngày 24/6/2020, Nội đi bộ một mình từ Quốc lộ 6A đến Tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu tìm mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi, N gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng ven đường được một ít Heroine gói bằng giấy màu trắng với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ ra đường Quốc lộ 6A. Khi đi được một đoạn thì bị Tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 118/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố Lương Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lương Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn N từ 14 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh giấy màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 0,10 gam chất ma túy, loại Heroine.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Lương Văn N thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 24/6/2020 Lương Văn N đã có hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam chất ma túy, loại Heroine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực Tiểu khu X, thị trấn TC, huyện TC.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của bị cáo phù hợp với:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 30 phút ngày 24/6/2020; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại ngày 24/6/2020; Kết luận giám định số 1072 ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam chất ma túy, loại chất Heroine trong người với mục đích để sử dụng của Lương Văn N đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ*: Lường Văn N khai mua của một đàn ông dân tộc Thái gặp ở Tiểu khu X, thị trấn TC, huyện Thuận Châu vào ngày 24/6/2020. Quá trình điều tra xác định N không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy cho N. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] *Vật chứng vụ án*: Đối với vật chứng là 0,10 gam chất ma túy, loại Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] *Về án phí*: Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn N 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/6/2020).

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì niêm phong có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn N – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 24/6/2020”: Một mảnh giấy màu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: Vật chứng vụ: Lường Văn N – Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 24/6/2020 tại Thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Gồm có: Phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở + chất bột cục màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu N1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,10 gam.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn N.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Nghĩa